



# TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRẺ TẠI TRƯỜNG MẦM NON THEO PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC MONTESSORI

**ĐẶNG LỘC THỌ**

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương  
Email: tho1962@gmail.com

**Tóm tắt:** Phương pháp giáo dục Montessori xây dựng môi trường học tập với hệ thống các thiết bị, đồ dùng dạy học riêng nhằm tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm cuộc sống, thể hiện cái tôi cá nhân, định hướng phát triển nhân cách theo hướng hình thành phẩm chất, năng lực trẻ được xem là phương pháp giáo dục đặc biệt dành cho trẻ từ 0 đến 6 tuổi. Bài viết phân tích: 1/ Nội dung, nguyên tắc của phương pháp giáo dục Montessori; 2/ Một số biện pháp áp dụng phương pháp Montessori trong thực hiện chương trình giáo dục tại trường mầm non ở Việt Nam. Theo tác giả bài viết, phương pháp giáo dục Montessori là phương pháp nuôi dưỡng tình yêu trong học tập và khuyến khích sự độc lập của trẻ em bằng cách cung cấp một môi trường hoạt động và các tài liệu để trẻ em có thể sử dụng (học tập) theo cách riêng, tốc độ riêng của mình. Điều này giúp xây dựng sự tự tin; giúp trẻ có động lực để chủ động học tập, phát triển đầy đủ tiềm năng của mình, tự nhận biết được vị trí của mình trong cộng đồng.

**Từ khóa:** Phương pháp giáo dục Montessori; hoạt động giáo dục; trường mầm non.

(Nhận bài ngày 10/4/2017; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 20/5/2017; Duyệt đăng ngày 25/6/2017).

## 1. Đặt vấn đề

Phương pháp Montessori được xây dựng trên cơ sở hệ thống lý thuyết của tiến sĩ Montessori sáng tạo ra cách đây hơn 100 năm, hiện nay đang phát triển rất phổ biến tại Mỹ, các nước châu Âu và các nước phát triển tại Châu Á (Hàn Quốc, Singapore). Phương pháp xây dựng môi trường học tập với hệ thống các thiết bị, đồ dùng dạy học nhằm tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm cuộc sống, thể hiện cái tôi cá nhân, định hướng phát triển nhân cách theo hướng hình thành phẩm chất, năng lực.

Phương pháp Montessori được thể hiện qua các tác phẩm của Maria Montessori như: *Phương pháp Giáo dục Montessori* (NXB Đại học Sư phạm), *Trẻ thơ trong gia đình* (NXB Tri thức), *Bí ẩn tuổi thơ* (NXB Tri thức), *Dạy con trước tuổi lên ba* (NXB Lao động), *Sổ tay Giáo dục trẻ em* (NXB Đại học Sư phạm), *Khám phá trẻ thơ* (NXB Tri thức)... và nghiên cứu của các tác giả nước ngoài như: Paula Polk Lillard [1], Ngô Hiếu Huy [2], Quốc Tú Hoa [3]...

Nghiên cứu về phương pháp Montessori ở Việt Nam hiện nay chưa nhiều, có thể kể một vài nghiên cứu: *Ý nghĩa của những bài tập trong đời sống theo quan điểm giáo dục của Montessori* của Nguyễn Hồng Phượng (2007) [4], *Vận dụng phương pháp Montessori trong dạy cho trẻ khuyết tật ở Việt Nam* của Hoàng Thị Nho, Cao Xuân Mĩ (2013) [5], *Giới thiệu Phương pháp Montessori* của Ngọc Thị Thu Hằng (2014) [6], *Phương pháp Montessori, nghệ thuật nuôi dạy trẻ đỉnh cao* của Nguyễn Minh (2014) [7], *Vận dụng phương pháp Montessori trong hệ thống trường Mầm non Quốc tế châu Á Thái Bình Dương* của Lê Thị Liên (2016) [8]... Các nghiên cứu đều khẳng định phương pháp Montessori đã giúp phát triển năng lực, phát huy tính chủ động, sáng tạo của trẻ và được xem là phương pháp giáo dục đặc biệt dành cho trẻ từ 0 đến 6 tuổi.

Hiện nay, có nhiều trường mầm non dân lập, tư thục và quốc tế tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và một số thành phố lớn xây dựng theo mô hình giáo dục Montessori, nhưng vẫn gặp phải những khó khăn nhất định như: Đội ngũ giáo viên (GV) chưa được bồi dưỡng về phương pháp Montessori; Đồ dùng, thiết bị dạy học và học liệu không theo danh mục đồ dùng thiết bị do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; Chương trình chưa theo Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành nên đa phần các trường chỉ dừng lại ở mức độ áp dụng một phần ý tưởng và giáo cụ mà Montessori sáng tạo ra, được áp dụng trong nội dung chương trình nâng cao hoặc hoạt động thêm giờ. Trong bài viết này, chúng tôi đề cập đến các nội dung sau: 1/ Lược sử, nguyên tắc và nội dung của phương pháp Montessori; 2/ Một số biện pháp áp dụng phương pháp Montessori phù hợp với chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với điều kiện thực tế Việt Nam.

## 2. Giới thiệu về phương pháp Montessori

### 2.1. Lược sử phương pháp Montessori

Được hình thành từ năm 1907 bởi bác sĩ, tiến sĩ Maria Montessori - nhà giáo dục người Ý, người đã dùng cả đời tâm huyết sáng tạo ra nó. Mục tiêu giáo dục của Montessori không phải nhằm lấp đầy những chỗ khuyết của trẻ mà là tạo điều kiện tối đa để trẻ trau dồi niềm đam mê học hỏi, thông qua thực hành thường xuyên để hình thành các kĩ năng và phát triển năng khiếu toàn diện cho từng trẻ. Phương pháp giáo dục Montessori mang tính đột phá này đã nhanh chóng được phổ biến và thu được thành công vang dội trên khắp thế giới.

Nền tảng của phương pháp Montessori là tiến trình giáo dục đặc biệt dựa vào việc học qua cảm giác trực quan sinh động với 5 môn học gồm: Kĩ năng sống, cảm

nhận qua các giác quan, ngôn ngữ, toán học, khoa học thường thức và văn hóa nghệ thuật. Trong đó, GV chỉ đóng vai trò là “người hướng dẫn”, hỗ trợ và định hướng cho trẻ thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ được giao dựa vào khả năng thực của từng trẻ, đồng thời tạo không gian hứng thú trong lớp học; có liên quan chặt chẽ đến các phụ huynh trong việc giáo dục con em mình, trú trọng mối liên kết giữa GV - các bé - gia đình được đánh giá là phương pháp giáo dục tiên tiến, khoa học và hoàn thiện nhất trên thế giới hiện nay.

Qua quan sát và nghiên cứu hoạt động của trẻ, tiến sĩ Montessori đã phát hiện ra rằng, trí lực của con người không phải được định hình từ lúc mới sinh, ngược lại nó không ngừng được nâng cao và hoàn thiện trong điều kiện được phát huy tối đa cảm quan. Hơn nữa, trẻ em từ 0 đến 6 tuổi đã có thể biết “tiếp thu có chọn lọc”, giai đoạn này nên để quá trình học tập của trẻ em diễn ra một cách tự nhiên, người lớn tránh áp đặt trẻ, giúp phát triển toàn diện 5 mặt nhận thức, thể chất, ngôn ngữ, tình cảm - xã hội và thẩm mỹ cho các bé từ 2,5 đến 6 tuổi.

## 2.2. Nguyên tắc áp dụng phương pháp Montessori

Khi áp dụng phương pháp Montessori, ngoài việc phải chuẩn bị một môi trường tốt cho trẻ, đầy đủ các bộ giáo cụ Montessori cần thiết, thì một yếu tố then chốt nữa là cha mẹ phải nắm được các nguyên tắc sau:

- *Nguyên tắc đơn giản*: Đối với trẻ, mọi thứ càng đơn giản càng giúp trẻ hiểu một cách nhanh nhất và sâu sắc nhất. Khi muốn dạy trẻ về một điều gì đó hãy đi thẳng vào vấn đề, đừng nói dài dòng hay vòng vo, sẽ khiến trẻ rất khó hiểu. Ví dụ, khi trẻ đưa ra các câu hỏi tại sao, cần giải thích với các từ dễ hiểu và đơn giản nhất; với một bộ chữ cái có màu khác nhau, khi dạy chỉ tập trung đọc tên chữ cái cho con nghe, không nên nói: chữ A màu vàng, chữ B màu xanh...

- *Luôn giữ sự bình tĩnh*: Khi tiếp xúc với trẻ giai đoạn từ 2 đến 3 tuổi, chắc chắn sẽ có lúc stress nặng nếu không thể kiên nhẫn. Giữ bình tĩnh là nguyên tắc vô cùng quan trọng để có thể dạy và hiểu được trẻ. Ví dụ, chúng ta thường xuyên giúp trẻ nhanh lên, thấy trẻ tự đi dép lâu thì hay làm giúp. Như vậy, trẻ sẽ không thể trưởng thành được, lúc này cần phải bình tĩnh, kiên nhẫn và chờ đợi. Khi trẻ 2 tuổi không dọn đồ chơi về chỗ cũ, càng sai thì trẻ càng lờ đi, hãy bình tĩnh và dọn một vài đồ làm mẫu trước, trẻ có thể sẽ ngay lập tức đòi cất lại đồ đã cất. Như vậy, trẻ cũng đã học được cách dọn đồ, qua thời gian trẻ sẽ hình thành thói quen ngăn nắp.

- *Không có phần thưởng hay sự trừng phạt*: “Thường phạt là biện pháp khuyến khích nỗ lực không tự nhiên hoặc cưỡng bức, do đó chúng ta chắc chắn không thể nói về sự phát triển tự nhiên của trẻ nếu sử dụng chúng” (Maria Montessori). Đối với trẻ, phần thưởng hay sự trừng phạt không hề tác động tới sự phát triển về mặt nhận thức, điều quan trọng là phải giải thích một cách logic về những việc trẻ làm sẽ tạo ra kết quả như thế nào. Hãy từ bỏ thói quen với cách dạy là có phần thưởng hay sự trừng phạt. Ví dụ, nếu con được điểm 10 thì mẹ sẽ thưởng gì, còn điểm kém sẽ bị phạt; con nghịch bẩn, bầy bừa ra nhà sẽ phạt con úp mặt vào tường...

- *Hãy để trẻ tập trung*: Khi trẻ làm việc gì đó, nên quan sát và tránh ngắt quãng hay xen vào vội vàng, như vậy sẽ làm ảnh hưởng tới tính tập trung của trẻ.

- *Hãy để trẻ thực hành*: Hãy để trẻ học qua phương pháp thực hành một cách tối đa vì như các nhà giáo dục đã nói: “Nghe - Quên, Nhìn - Nhớ, Làm - Hiểu”.

## 2.3. Nội dung giáo dục theo phương pháp Montessori

Phương pháp Montessori tập trung vào 5 lĩnh vực sau [8]:

1/ *Thực hành cuộc sống*: Trẻ học cách tự chăm sóc mình và môi trường của chúng thông qua các công việc “thực tế”. Trước tiên, trẻ được dạy cách đổ nước một cách hoàn chỉnh và học cách lau sạch nếu có giọt nước nào rơi ra hay tràn ra. Ngay khi trẻ thành công trong hoạt động này, chúng sẽ được chuyển đến các hoạt động phức tạp hơn như rửa tay, thắt dây giày, mặc áo khoác, tự chuẩn bị đồ ăn và uống đơn giản, tự đi vệ sinh và có thể tự dọn dẹp sau khi dây bẩn... Với mỗi bài tập, trẻ sẽ tăng cường được khả năng phối kết hợp giữa các bàn tay, cánh tay và các ngón tay. Khi chúng học các bài học lau và đánh bóng, chúng phải học cách chú ý đến những công việc chúng đang làm. Điều này làm tăng sự tập trung của trẻ và thúc đẩy những thói quen làm việc cách trời vượt đến độ sau đó chúng có thể dùng những kĩ năng này trong các công việc học đường.

2/ *Giáo dục phát triển giác quan*: Các bài tập đảm bảo trẻ phải sử dụng cả 5 giác quan để thực hiện các hoạt động về giác quan hay cảm giác để giúp trẻ khám phá thế giới. Những miếng màu phải được ghép lại, nhận diện và sắp xếp từ màu tối nhất đến màu sáng nhất; trẻ phải ghép những thứ có màu giống nhau vào cùng với nhau, những thứ có mùi vị giống nhau thông qua việc dùng ống trụ để ngửi...

3/ *Ngôn ngữ*: Trẻ được khuyến khích thể hiện, bày tỏ bản thân mình bằng lời, trẻ được hướng dẫn cách nhận mặt chữ và tô chữ - thời kì đầu chuẩn bị để học đọc, đánh vần, ngữ pháp và kĩ năng viết; được giới thiệu các âm của chữ cái qua các con chữ cái trên giấy để trẻ “rượt” theo mỗi chữ cái và phát cái âm của chữ đó. Sau đó, trẻ sẽ bắt đầu ghép các âm này lại với nhau để thành lập các từ với các bảng chữ cái có thể tháo rời và chuyển chỗ được; trẻ được cung cấp giấy, bút nhớ dòng, bút chì màu, chì đen, bút sáp màu và phấn để trẻ thường xuyên dùng để viết chữ, dùng cho kỹ năng vẽ mỗi ngày để diễn tả những gì trẻ thích, các tờ vẽ đó được gửi về gia đình của trẻ vào cuối năm học. Trẻ có vấn đề về viết có thể đánh vần các từ với bảng chữ cái cơ động nếu chúng đã học được các âm của chữ cái.

4/ *Toán học*: Trẻ được làm quen với các con số thông qua các đồ dùng học tập do GV cung cấp, học nhận diện con số từ 1-9, sử dụng các con số cát trên giấy, cũng giống như các chữ cái cát trên giấy. Rất nhiều chất liệu có thể tận dụng làm việc này rất hiệu quả để giúp trẻ đếm và ghép các số lượng với số viết. Khi trẻ đã đạt được một số kĩ năng trong việc đếm đồ vật, trẻ được giới thiệu về phép cộng và trừ, khi đó trẻ sẽ dùng những chất liệu trên để hình dung ra câu trả lời. Khi trẻ đã thành công với phép cộng và trừ, chúng sẽ được dạy nhân và chia, điều



này phục thuộc vào sự hứng thú và khả năng của trẻ. Trẻ dùng những đồ vật thật để hình dung ra câu trả lời, do đó trẻ có thể hiểu được quá trình đó diễn ra chứ không chỉ đơn thuần là nhớ các công thức.

*5/ Các chủ đề về văn hoá:* Trẻ được học các chủ đề về đất nước (địa lí), động vật, thời gian, lịch sử, âm nhạc, chuyển động, khoa học và nghệ thuật thúc đẩy ý thức tự khám phá của bé với những điều đầu tiên học được như: Cái gì? Tại sao? Khi nào? Ai? Như thế nào? để giúp trẻ thể hiện mình thông qua các hoạt động nghệ thuật sáng tạo như âm nhạc, kể chuyện, đóng kịch, biểu diễn, nấu ăn, thủ công, ca múa.

*Về địa lí,* đầu tiên trẻ được giới thiệu quả địa cầu với phần đất phủ bằng giấy màu đất và phần nước sơn màu xanh với bề mặt mịn (điều này làm cho trẻ có ấn tượng cụ thể đối với lục địa); tiếp theo là các hình thức chơi đồ ô chữ với bản đồ thế giới (giúp trẻ học tên của các lục địa, chú tâm đến những khác biệt về kích cỡ và hình dạng); bước tiếp theo là trò đồ chữ với từng lục địa riêng biệt (trẻ sẽ học tên và địa điểm của các đất nước trong mỗi lục địa)... chẳng bao lâu sau trẻ sẽ có cảm giác cụ thể giúp cho sự hình dung ra thế giới của chúng và nơi chúng đang sống.

*Về lịch sử:* Môn học này được giới thiệu thông qua khái niệm về thời gian với các dụng cụ đo thời gian trong 1 phút, 2 phút đến 1 giờ; trẻ sẽ tự làm các mốc thời gian cho chính mình với các bức ảnh và lịch tháng.

*Về mỹ thuật:* Bằng kinh nghiệm, GV “khơi dậy” hứng thú tự thể hiện những kĩ năng bản thân với bút chì màu, màu nước, sơn keo, đất nặn, xé dán và các loại vật liệu khác thông qua hoạt động của trẻ.

*Về âm nhạc:* là một phần không thể thiếu trong các hoạt động hàng ngày của lớp học theo phương pháp giáo dục Montessori với các giai điệu, nhạc cụ để thực hiện các hình thức khác nhau như: nhảy, hát, đóng kịch...

Tất cả các lĩnh vực này gắn bó chặt chẽ với nhau theo cách bổ sung, hỗ trợ cho nhau. Đồ chơi và các dụng cụ học tập khác được bày trong lớp để trẻ có thể nhìn thấy và có lựa chọn cho riêng mình rồi quyết định một hoạt động - được gọi là “công việc” - theo sở thích của mình, bao gồm sách, xếp hình, tạo hình, phân vai... Sau khi trẻ làm xong “công việc”, chúng sẽ cất đồ chơi vào giá và chuyển sang “công việc” khác. Lịch sinh hoạt hàng ngày cho phép trẻ có thời gian chơi một mình hoặc theo nhóm. “Mục đích của chúng tôi là không chỉ làm cho trẻ hiểu, nhưng lại không buộc trẻ phải ghi nhớ chúng, trái lại, chúng tôi chạm đến sự tưởng tượng của trẻ để thúc đẩy tiềm năng nội tâm của trẻ.” (Dr. Maria Montessori).

### **3. Biện pháp vận dụng phương pháp giáo dục Montessori trong các hoạt động giáo dục trẻ mầm non**

#### **3.1. Bồi dưỡng năng lực sử dụng phương pháp giáo dục Montessori cho giáo viên**

Phương pháp giáo dục Montessori khuyến khích trẻ có tính độc lập, luôn luôn hỏi và nêu ý kiến nếu chúng muốn thử một hoạt động mới; nếu trẻ cần giúp đỡ hoặc nếu chúng cảm thấy chưa sẵn sàng thì GV là “Người hướng dẫn” đóng vai trò chỉ bảo cho từng trẻ,

dựa vào khả năng thực của trẻ. Do đó, cần lựa chọn những GV mầm non có kiến thức giáo dục mầm non vững, có kinh nghiệm tổ chức hoạt động chơi cho trẻ; đã được bồi dưỡng phương pháp giáo dục Montessori theo từng chuyên đề, theo từng nội dung, từng bài học; có khả năng xây dựng mối liên kết giữa GV - trẻ - phụ huynh để hướng dẫn các phụ huynh về việc cần và cách thức chăm nuôi cẩn thận trong việc giáo dục con em mình.

GV biết vận dụng phương pháp Montessori phải là người có khả năng quan sát cẩn thận tiến trình phát triển, những nhu cầu và thời kì nhạy cảm của trẻ cũng như phát hiện sự sai lệch của giáo cụ để điều chỉnh cho phù hợp; là những người luôn đam mê và có nhiều sáng tạo trong việc tạo ra các loại giáo cụ từ những nguyên vật liệu thiên nhiên sẵn có và những đồ dùng tái sử dụng để trẻ có nhiều cơ hội trải nghiệm; là người biết tư vấn cho phụ huynh hiểu và nhận thức đúng về phương pháp Montessori để có sự thống nhất về phương pháp trong chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường và ở nhà.

Khi hướng dẫn trẻ, GV có thể hướng dẫn từng trẻ một hoặc theo nhóm, nhưng hầu hết tất cả các trao đổi về “công việc” thì do các trẻ với nhau. Trong các trường áp dụng phương pháp Montessori, GV không phải là người hướng dẫn duy nhất, trẻ lớn hơn có thể giúp trẻ bé hơn làm thuần thục một kĩ năng mới, đó là lí do mà mỗi lớp học được tổ chức bao gồm 2-3 độ tuổi khác nhau.

#### **3.2. Xây dựng môi trường giáo dục theo phương pháp giáo dục Montessori**

Môi trường giáo dục của Montessori là nơi trẻ được tự do hoạt động trong một môi trường được chuẩn bị và được thiết kế phù hợp với đặc trưng phát triển cơ bản của con người nói chung và tính cách mỗi cá nhân nói riêng ở các giai đoạn phát triển khác nhau. Môi trường đó cho phép trẻ phát huy tính độc lập ở tất cả các lĩnh vực, phù hợp với xu hướng phát triển tâm lí bên trong trẻ nhằm kích thích chủ thể hoạt động năng động và sáng tạo. Ngoài việc bố trí các lớp học có không gian thích hợp để trẻ tiếp cận dễ dàng với các học cụ theo từng lứa tuổi, nhu cầu của trẻ, môi trường giáo dục còn phải thể hiện được các tiêu chí dưới đây để giúp tạo sự phát triển toàn diện của trẻ: 1/ Phù hợp với nội dung giáo dục (5 góc hoạt động); 2/ Đẹp, hài hòa, sạch sẽ và có thẩm mỹ; 3/ Có tính trật tự, có sự sắp xếp hợp lí giữa các hoạt động (có bố cục và trình tự rõ ràng); 4/ Các học cụ mang tính chuyên biệt (phù hợp với góc hoạt động theo từng chủ đề); 5/ Hiện thực và tự nhiên: xây dựng bộ giáo cụ phù hợp, phù hợp với cuộc sống cộng đồng.

Vận dụng phương pháp Montessori đòi hỏi có sự chuẩn bị tốt hệ thống đồ dùng học tập phù hợp và được sắp xếp mang tính trình tự cao để trẻ có thể dễ dàng thích nghi và hoà nhập tốt hơn trong cuộc sống. Bàn ghế cần được thiết kế phù hợp cho từng cá nhân hoặc nhóm trẻ hoạt động; giá để học cụ trong lớp học được thiết kế và sắp xếp đủ tầm với của trẻ nhằm giúp trẻ thực hành nhiều kĩ năng cơ bản và hoạt động; có đầy đủ học cụ liên quan đến phát triển các giác quan, toán học, ngôn ngữ, âm nhạc, mỹ thuật... để GV có thể giới thiệu mẫu hầu hết các hoạt động ban đầu, sau đó trẻ tự do lựa chọn

hoạt động mà chúng yêu thích.

Môi trường giáo dục phải tạo cho trẻ được tự do tham gia hoạt động nhưng không vượt quá lợi ích của trẻ và phải không làm ảnh hưởng đến người xung quanh; khi sử dụng đồ dùng đồ chơi trẻ phải biết tự thảo luận với nhau để có giáo cụ sử dụng, đó là sự "tự do có giới hạn"; GV phải tăng cường quan sát để hướng dẫn, hỗ trợ và điều chỉnh hoạt động của trẻ.

**3.3. Lựa chọn các nội dung phù hợp trong chương trình giáo dục mầm non để tổ chức hoạt động giáo dục theo phương pháp giáo dục Montessori**

Mục tiêu giáo dục theo phương pháp Montessori là giúp thoả mãn nhu cầu nội tâm của chính trẻ, độc lập, tự nhận biết, vận động thô-tinh, tập trung, khả năng hành động, phản ứng, phối hợp tay - mắt nhằm giúp trẻ khám phá các vấn đề về văn hoá, lịch sử, tự nhiên, xã hội và những nội dung thực hành cuộc sống; qua đó rèn kĩ năng đọc, viết, toán, ngôn ngữ. Các nội dung có thể vận dụng như:

- *Nội dung thực hành cuộc sống*: Phát triển vận động tinh và khả năng khéo léo cho trẻ (tự cài khuy áo, buộc dây giày; cắt táo, cắt trứng, cắt chuối, cắt bánh, vắt cam, nạo cà rốt; vẽ, tô màu, làm xúc xích giấy, gấp giấy...; treo khung mẫu áo, chuyển vật bằng tay, chuyển hạt bằng thìa, chuyển vật bằng kẹp, chuyển vật bằng kéo gấp, chuyển vật bằng nhíp, chuyển vật bằng đũa...; nẩy hạt, chuyển tầm, kẹp to, kẹp nhỏ; đổ từ li trong sang li trong, đổ từ li trong sang li đặc, đổ từ li đặc sang li đặc; quét hạt, quét giấy; gấp khăn; chuyển nước bằng bọt biển, chuyển nước bằng ống hút, chuyển nước bằng phễu; lau nước bàn bị ướt, khâu, pha màu, đánh bọt xà phòng, chìm nổi, chuyển dao...); hình thành kĩ năng tự phục vụ, hình thành thói quen vệ sinh cá nhân cho trẻ (tự chuẩn bị đồ dùng trong giờ chơi, giờ ăn, giờ ngủ; rửa tay, lau miệng, xúc miệng nước muối, tự đánh răng tự thay quần áo...); hình thành tính ngăn nắp, gọn gàng cho trẻ qua hoạt động (lấy và cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định, dọn dẹp sau khi chơi...); hình thành ý thức bảo vệ môi trường và yêu thiên nhiên (bỏ rác đúng nơi quy định, đi vệ sinh đúng nơi quy định, không ngắt lá, bẻ cành, hái hoa, biết chăm sóc cây và con vật nuôi trong trường, trong gia đình...); hình thành các kĩ năng xã hội cho trẻ (chào hỏi lễ phép, nói năng lịch sự, biết quan tâm, chia sẻ với mọi người xung quanh, biết chờ đến lượt, biết tự xử lí một số tình huống đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày...).

- *Nội dung thực hành cảm giác*, gồm: Khám phá đồ dùng, vật dụng hàng ngày (đối chiếu vỏ sò, dùng khuôn tạo bánh, tháp hồng, gậy đỏ, thang nâu, trụ núp nhám/nhẵn; vải...; khám phá hình dạng: các hình to nhỏ (tam giác, lục giác, tròn, hình vuông); khám phá màu sắc (với các bảng màu khác nhau); phân loại, ghép hình cơ bản, đối chiếu theo cặp (dùng khay hình học, bảng chun xấp xếp theo quy tắc); khám phá về âm thanh; các bộ phận trên cơ thể; các loại mùi, vị (bộ luyện khứu giác, vị giác); về các loại, về tính chất của vật (nặng/nhẹ, chìm/nổi, nóng/lạnh, cứng/mềm, dài/ngắn...); về các chất liệu (giấy, vải, sắt...); về các loại quả (đối chiếu rau củ), về các

con vật; đối chiếu lục, khám phá về nước, về đất, về các hiện tượng tự nhiên (mưa, gió, nắng)...

- *Nội dung thực hành toán*, gồm: Gậy số, nhận biết số tự nhiên bằng thẻ số, bảng 10, bảng chục, bảng tính, quả cầu phân số; chữ số cát, que tính; nhận biết chuỗi hạt màu, tạo chuỗi hạt màu; nhận biết lớp số tự nhiên bằng vật cụ thể, đếm số lượng, nhận biết chữ số, viết số, cộng không nhớ, cộng nhớ, thêm, bớt số lượng; trò chơi ngân hàng, trò chơi tem số, thăm trải rộng; chia nhóm, điểm danh; cân trọng lượng, đo chiều dài, chiều cao của vật; đong nước, đong gạo; học về thời gian: xem đồng hồ, xem lịch; quá trình sinh trưởng của cây, vòng đời của con bướm...

- *Nội dung thực hành ngôn ngữ*, gồm: Làm quen chữ cái, tô chữ; học thơ, học hát, kể chuyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo, trò chuyện theo chủ đề; tìm từ cùng nghĩa, tìm từ trái nghĩa; làm quen tiếng Anh...

- *Nội dung thực hành văn hoá*, gồm: Thẻ chữ, hộp âm; trò chơi Đôminô, đồng hồ cát, đồng hồ bằng vải nỉ, đồng hồ giấy; nhận biết giờ đúng theo khay lịch, lịch tuần; nhận biết mùa đông, mùa hè, mùa thu, mùa đông; sinh vật - không phải sinh vật; vật có từ tính - không có từ tính; các loại đá, động vật (động vật sống trên cạn/động vật sống dưới nước, động vật nuôi/động vật hoang dã...), thực vật (nhận biết, phân biệt các loài hoa; các loại quả, rau...); tìm hiểu về bản đồ, quả địa cầu, tạo núi lửa; tô màu các bộ phận người; nhận biết phân biệt đất và cát; tìm hiểu về các làn điệu dân ca của các vùng miền trong cả nước; tìm hiểu về trang phục lễ hội, trang phục dân tộc, trang phục truyền thống; tìm hiểu về món ăn ngày tết của Việt Nam và các nước trên thế giới; tìm hiểu lá cờ của các nước trên thế giới, về bài Quốc ca của Việt Nam...

**3.4. Đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ**

Để áp dụng phương pháp giáo dục Montessori, cần tăng cường hoạt động trải nghiệm cho trẻ như: Xây dựng các nội dung tổ chức hoạt động theo các góc (góc nấu ăn, góc học tập, góc sách chuyện, góc âm nhạc, góc tạo hình/mĩ thuật, góc tiếng Anh...); lựa chọn các bài tập, hoạt động phù hợp với mục tiêu giáo dục và khả năng của trẻ. Cần có sự điều chỉnh về cách hướng dẫn, cách đánh giá phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lí theo từng độ tuổi, theo từng trẻ. Có thể vận dụng PP Montessori cho trẻ khám phá và trải nghiệm vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ ở mọi lúc, mọi nơi trong các hoạt động sinh hoạt hàng ngày của trẻ, từ giờ trò chuyện sáng, giờ học, giờ hoạt động chung, giờ hoạt động góc, giờ chơi/hoạt động ngoài trời, giờ ăn... một cách linh hoạt. Ví dụ như, có những nội dung về Thực hành cuộc sống có thể cho trẻ trải nghiệm ngay trong những tình huống của cuộc sống mà trẻ gặp phải trong giờ trò chuyện sáng và giờ sinh hoạt chiều (cách chào hỏi, đón khách; những kĩ năng tự phục vụ và vệ sinh cá nhân...). Thường xuyên cho trẻ khám phá và trải nghiệm thông qua các hoạt động ngoại khoá, tham quan học tập như: Thăm viện bảo tàng; tham quan chợ tết (Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán, Tết Thiếu nhi 1/6...); tham quan vườn thú, công viên, trang trại...



Việc cho trẻ tham gia các hoạt động giáo dục theo phương pháp Montessori đòi hỏi GV, phụ huynh phải thay đổi từ cách nhìn truyền thống (trẻ em là đối tượng cần được người lớn dạy dỗ truyền đạt kiến thức để trưởng thành trở thành người lớn) sang cách nhìn mới (trẻ em là những người thợ đang tự “xây” mình trở thành những người lớn), vai trò của người lớn chỉ là hỗ trợ hay tạo điều kiện/môi trường thuận lợi cho điều đó diễn ra. Cần chủ động tạo điều kiện để GV được sớm tiếp cận với phương pháp giáo dục tiên tiến này với mục đích thay đổi nhận thức, phong cách làm việc với trẻ theo đúng tinh thần quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”; tổ chức vận dụng hiệu quả triết lý giáo dục của M. Montessori trong việc thực hiện các thời điểm trong chế độ sinh hoạt của trẻ ở trường mầm non; phối hợp chặt chẽ với gia đình nhằm giúp trẻ phát huy tối đa mọi tiềm năng sẵn có và thích ứng tốt với cuộc sống tương lai.

#### 4. Kết luận

Phương pháp giáo dục Montessori là phương pháp nuôi dưỡng tình yêu trong học tập và khuyến khích sự độc lập của trẻ em bằng cách cung cấp một môi trường hoạt động và các tài liệu để trẻ em có thể sử dụng (học tập) theo cách riêng, tốc độ riêng của mình. Điều này giúp xây dựng sự tự tin, kỉ luật nội tâm, cảm giác về giá trị bản thân và thẩm nhận hành vi xã hội tích cực trẻ; giúp trẻ có động lực để chủ động học tập, phát triển đầy đủ tiềm năng của mình, tự nhận biết được vị trí của mình trong cộng đồng trong ngày hôm nay và tương lai. Đây là cơ sở để tạo ra những con người tự tin, độc lập, phát triển toàn diện; biết cảm nhận cuộc sống với một thái

độ trân trọng và hạnh phúc; tạo ra ý thức, thói quen học tập suốt đời.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Paula Polk Lillard (Người dịch: Nguyễn Thuý Uyên Phương), (2014), *Phương pháp Montessori ngày nay*, Công ti TNHH sách Dân trí.
- [2]. Ngô Hiếu Huy (Người dịch: Thành Trung), (2015), *Phương pháp giáo dục Montessori*, NXB Văn hoá - Thông tin.
- [3]. Quốc Tú Hoa (Người dịch: Bích Chuyên), (2014), *Cẩm nang nuôi dạy con theo Phương pháp Montessori*, NXB Phụ nữ.
- [4]. Nguyễn Hồng Phượng, (2007), *Ý nghĩa của những bài tập trong đời sống theo quan điểm giáo dục của Montessori*, Tạp chí Giáo dục, Số 1 năm 2007.
- [5]. Hoàng Thị Nho, Cao Xuân Mĩ, (2013), *Vận dụng phương pháp Montessori trong dạy cho trẻ khuyết tật ở Việt Nam*, Tạp chí Giáo dục, số 309 (Kì 1, Tháng 5 năm 2013), tr.37-39.
- [6]. Ngọc Thị Thu Hằng, (2014), *Giới thiệu phương pháp Montessori*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, số 57.
- [7]. Nguyễn Minh (Biên soạn), (2014), *Phương pháp Montessori, nghệ thuật nuôi dạy trẻ đỉnh cao*, NXB Lao động.
- [8]. Lê Thị Liên, (2016), *Vận dụng phương pháp Montessori trong hệ thống Trường Mầm non Quốc tế Châu Á Thái Bình Dương*, Tạp chí Thiết bị Giáo dục, số 132 tháng 8 năm 2016, tr.1-3 và 24.

### ORGANIZE EDUCATIONAL ACTIVITIES AT KINDERGARTENS TOWARDS THE MONTESSORI EDUCATION METHOD

Dang Loc Tho  
National College for Education  
Email: tho1962@gmail.com

**Abstract:** Montessori education method develops learning environment with a system of equipment and teaching aids to create opportunities for children to experience life, express their individual themselves and direct their personal development towards personality, kids competence is considered a special education method for children from 0 to 6 years old. This article analyses: 1 / Contents and principles of Montessori method; 2 / Some measures to apply Montessori method in implementing curriculum in Vietnamese kindergartens. According to the author, the Montessori education method is a method to foster love in learning and encourage children's independence by providing an operating environment and materials that children can use (learning) in their own ways and speed. This helps to develop confidence; motivate them to learn, develop their full potential competence, recognize their position in the community.

**Keywords:** Montessori education method; educational activity; kindergartens.